

Số: 302 /TTYT-TCHC

Nghi Xuân, ngày 21 tháng 5 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

**Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là
cơ sở hướng dẫn thực hành**

Kính gửi: Sở Y tế Hà Tĩnh.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: **Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân**

Số giấy phép hoạt động số 158/HT-GPHĐ. Cơ quan cấp: Sở Y tế Hà Tĩnh.
ngày 02 tháng 02 năm 2024.

Địa chỉ: tổ dân phố Tiên Thuận, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: BS CKI Lê Viết Hùng – Giám đốc Trung tâm.

Điện thoại liên hệ: 0989286338 Email: Baocaobvnx@gmail.com

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành:

- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng Hàm Mặt.
- Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền.
- Điều dưỡng với phạm vi hành nghề Điều dưỡng.
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học.
- Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng
- Hộ sinh với phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh.

2. Danh sách người hướng dẫn thực hành: (Phụ lục kèm theo)

3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng hợp tác với cơ sở thực hành khác (nếu có): Không

4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực

hành:

STT	Đối tượng thực hành	Số lượng có thể tiếp nhận
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa	30
2	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.	10
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	10
4	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	10
5	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	10
6	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt	10
7	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	10
8	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	50
9	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh	20
10	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	15
11	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	
12	Phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh	10

5. Chi phí hướng dẫn thực hành:

STT	Đối tượng thực hành	Chi phí thực hành
1	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y khoa	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
2	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nội khoa.	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
3	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Ngoại khoa	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
4	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Sản khoa	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
5	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Nhi khoa	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
6	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Răng hàm mặt	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
7	Bác sỹ với phạm vi hành nghề Y học cổ truyền	450.000 đ/tháng/1 học viên x 12 tháng = 5.400.000 đ/1 học viên
8	Phạm vi hành nghề Điều dưỡng	450.000 đ/tháng/1 học viên x 6 tháng = 2.700.000 đ/1 học viên
9	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Chẩn đoán hình ảnh	450.000 đ/tháng/1 học viên x 6 tháng = 2.700.000 đ/1 học viên
10	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học	450.000 đ/tháng/1 học viên x 6 tháng = 2.700.000 đ/1 học viên
11	Kỹ thuật Y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng	450.000 đ/tháng/1 học viên x 6 tháng = 2.700.000 đ/1 học viên

12	Phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh	450.000 đ/tháng/1 học viên x 6 tháng = 2.700.000 đ/1 học viên
----	------------------------------	--

Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung đã công bố.

Kính đề nghị Sở Y tế Hà Tĩnh xem xét, đăng tải thông tin theo quy định✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lê Viết Hùng

KẾ HOẠCH

Hướng dẫn thực hành khám, chữa bệnh cấp chứng chỉ hành nghề tại Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân

(Ban hành kèm theo Văn bản công bố số 302/TTYT-TCHC ngày 21 tháng 05 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành)

Căn cứ Luật khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh;

Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân lập kế hoạch đào tạo thực hành khám bệnh, chữa bệnh đối với các học viên tham gia học thực hành tại đơn vị như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Học viên sau quá trình thực hành sẽ có khả năng thực hiện các kỹ thuật khám bệnh, chữa bệnh, chăm sóc người bệnh và kê đơn thuốc một cách chủ động, an toàn, hiệu quả cho người bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

Nội dung thực hành khám bệnh, chữa bệnh dựa trên cơ sở quy định tại Thông tư Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ Trưởng Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh.

II. PHẠM VI, THỜI GIAN VÀ ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN

1. Phạm vi triển khai

Các khoa lâm sàng, cận lâm sàng tại Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân.

2. Thời gian: Năm 2024 và năm 2025.

3. Đối tượng: Học viên tốt nghiệp các trường khối ngành sức khỏe chưa trải qua thời gian thực hành có nhu cầu thực hành để cấp Giấy phép hành nghề.

III. NỘI DUNG HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH

1. Hướng dẫn các văn bản quy định pháp luật khám bệnh, chữa bệnh:

a. Nội dung:

- Quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh;
- Quy chế chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- An toàn người bệnh;
- Kỹ năng giao tiếp và ứng xử của người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh;

- Quy chế tổ chức, quản lý bệnh viện.

b. *Hình thức*: Lồng ghép trong quá trình thực hành lâm sàng.

2. Hướng dẫn thực hành lâm sàng.

2.1 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Y khoa:

a. *Thời điểm và thời gian thực hành*:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng, trong đó:

+ Khoa Nội tổng hợp: 2 tháng

+ Khoa Ngoại tổng hợp: 2 tháng

+ Khoa Sản: 1 tháng

+ Khoa Nhi: 1 tháng

+ Khoa Truyền nhiễm: 0,5 tháng

+ Khoa YHCT& PHCN: 0,5 tháng

+ Khoa Liên chuyên khoa: 2 tháng.

b. *Nội dung thực hành*:

- Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục V, Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.2 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Nội khoa:

a. *Thời điểm và thời gian thực hành*:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu;

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Nội tổng hợp;

b. *Nội dung thực hành*:

- Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục V và mục II phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.3 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Ngoại khoa:

a. *Thời điểm và thời gian thực hành*:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu;

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Ngoại tổng hợp;

b. *Nội dung thực hành*:

- Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục V và mục XIX phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.4 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Sản khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Phụ sản;

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục V và mục XII phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.5 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Nhi khoa:

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Nhi

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa.

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục V và mục III phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.6 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Y học cổ truyền

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền

- Danh mục kỹ thuật trong phụ lục VI Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.7 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho bác sỹ với phạm vi hoạt động chuyên môn là Bác sỹ Răng hàm mặt

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 3 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 9 tháng tại khoa Liên Chuyên khoa.

b. Nội dung thực hành:

- Khám bệnh, chữa bệnh răng hàm mặt

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục VIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế

2.8 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho điều dưỡng với phạm vi hoạt động chuyên môn là Điều dưỡng.

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng tại khoa:

+ Khoa Nội tổng hợp: 1 tháng

+ Khoa Ngoại tổng hợp: 1 tháng

+ Khoa Sản: 0,5 tháng

+ Khoa Nhi: 0,5 tháng

+ Khoa Truyền nhiễm: 0,5 tháng

+ Khoa Liên chuyên khoa: 0,5 tháng.

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục VII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.9 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Xét nghiệm y học

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng tại khoa Xét nghiệm;

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong Mục II Phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.10 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật y với phạm vi hành nghề hình ảnh y học

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng tại khoa Chẩn đoán hình ảnh.

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong Mục I Phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.11 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho kỹ thuật y với phạm vi hành nghề Phục hồi chức năng

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng tại khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong Mục III Phụ lục XIV Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

2.12 Hướng dẫn thực hành lâm sàng cho hộ sinh với phạm vi hành nghề Nữ hộ sinh

a. Thời điểm và thời gian thực hành:

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh về hồi sức cấp cứu là 1 tháng tại Khoa Hồi sức cấp cứu.

- Thực hành chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh là 5 tháng tại khoa Phụ sản;

b. Nội dung thực hành:

- Danh mục kỹ thuật trong Phụ lục XIII Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế

IV. HỌC PHÍ THỰC HÀNH:

Học phí thực hành: 540.000 đồng/học viên/tháng

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Người chịu trách nhiệm về đào tạo là Giám đốc Trung tâm Y tế:

- Chịu trách nhiệm chung trong toàn bộ quá trình đào tạo và kết quả đào tạo tại đơn vị.

- Phê duyệt và chỉ đạo triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo.

- Xác nhận quá trình thực hành theo quy định.

2. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Xây dựng kế hoạch đào tạo thực hành trình lãnh đạo đơn vị phê duyệt. Phối hợp với các khoa liên quan xây dựng kế hoạch cụ thể cho khóa đào tạo.

- Điều phối hoạt động đào tạo thực hành.

- Đánh giá chung mức độ hoàn thành cuối khóa đào tạo của học viên.

- Phối hợp với các trường khoa đề xuất chỉnh sửa, bổ sung nội dung đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế, trình Giám đốc phê duyệt.

- Chịu trách nhiệm báo cáo về hoạt động hướng dẫn thực hành của đơn vị.

- Tiếp nhận, lập danh sách người học thực hành và tham mưu phân công người hướng dẫn thực hành theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Thực hiện thủ tục cấp Giấy xác nhận quá trình thực hành cho người thực hành được cấp theo mẫu 07 quy định tại Phụ lục I Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ.

- Đăng công khai kế hoạch hướng dẫn thực hành trên Trang thông tin điện tử của trung tâm.

- Cập nhật trên phần mềm đào tạo hoặc các phần mềm khác theo quy định (nếu có).

3. Người hướng dẫn thực hành tại khoa:

- Tổ chức đào tạo và đánh giá đào tạo tại khoa.
- Trực tiếp tham gia hướng dẫn cho học viên tại khoa theo nhiệm vụ được phân công và theo chương trình đào tạo đã được xây dựng.
- Đánh giá mức độ hoàn thành của học viên.

4. Người hướng dẫn thực hành

- Thực hiện hướng dẫn thực hành theo khung nội dung thực hành đã được phê duyệt.
- Đánh giá, nhận xét quá trình thực hành của người thực hành.
- Việc đánh giá, nhận xét phải được thực hiện ngay sau khi người thực hành hoàn thành từng nội dung thực hành.
- Người hướng dẫn, đào tạo lý thuyết: Biên soạn tài liệu giảng dạy theo nội dung đã được phê duyệt và thường xuyên cập nhật, bổ sung nội dung bài giảng thuộc lĩnh vực phụ trách phù hợp với tình hình thực tế của ngành y tế.

5. Các Khoa, Phòng

Tiếp nhận và tạo điều kiện để người thực hành tham gia thực hành tại khoa trong quá trình tham gia thực hành.

6. Người thực hành

Nghiêm túc thực hiện các nội dung quy Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ và các nội quy, quy chế của Trung tâm Y tế trong quá trình thực hành.

Trên đây là kế hoạch hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh cấp giấy phép hành nghề của Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân, yêu cầu các bộ phận nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Website Trung tâm;
- Các Khoa, Phòng, TYT;
- Lưu VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC



Lê Viết Hùng

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Văn bản công bố số 802/TTYT-TCHC ngày 4 tháng 05 năm 2024 của Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân về việc Công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
I	Hướng dẫn thực hành Hồi sức cấp cứu				
1	Bùi Thị Quỳnh Thơ	BS CKI	0005074/HT-CCHN	KCB đa khoa, CK Nội	
2	Trần Thanh Cảnh	Bác sỹ	0002394/HT-CCHN	KCB đa khoa- Gây mê hồi sức	
3	Trương Thị Tú Oanh	Bác sỹ	0006994/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	
4	Vi Thị Đào	Bác sỹ	0007350/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	
II	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nội				
1	Hoàng Đình Ngọc	BS CKI	0002078/HT-CCHN	KCB đa khoa, CK nội.	
2	Phạm Thị Hồng Lam	BS CKI	0000002134/HT-CCHN	Khám chữa bệnh CK nội	
3	Trần Thị Thu Hương	BS CKI	0000002878/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	
4	Trần Đức Linh	BS CKI	0002456/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa; CK Truyền nhiễm	
5	Nguyễn Thị Tịnh	Bác sỹ	0000254/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, CK nội tiết	
6	Lương Thị Y Thảo	Bác sỹ	0006160/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, CK Da liễu	
III	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Ngoại				
1	Lê Viết Hùng	BS CKI	0002100/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa, CK ngoại	
2	Nguyễn Hữu Thắng	Bác sỹ CKI	0002633/HT-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa, ngoại	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
				khoa	
3	Đặng Quốc Dũng	Bác sỹ	0005727/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	
IV	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Sản				
1	Hoàng Thị Hồng	BS CKI	0002120/HT-CCHN	KCB đa khoa, CK sản, phụ khoa, siêu âm sản khoa	
2	Lê Thị Phương Hoa	Bác sỹ	002874/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa/ chuyên khoa phụ sản	
3	Nguyễn Thị Nhật Linh	Bác sỹ	0007431/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	
V	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Nhi				
1	Hà Trung Hiếu	BS CKI	00021358/HT-CCHN	KCB đa khoa, CK Nhi	
2	Trần Thị Huyền	Bác sỹ	006157/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, CK Nhi	
VI	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Răng hàm mắt				
1	Võ Lê Huy	BS CKI	0002996/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa, CK RHM	
VII	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Tai mũi họng				
1	Nguyễn Đức Vui	BS CKI	0002118/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa, CK Tai, Mũi Họng	
VIII	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa Mắt				
1	Trần Thị Tân Hương	BS CKI	0002130/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa, CK mắt	
2	Nguyễn Thị Thanh Tú	Bác sỹ	0006160/HT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, CK mắt	
IX	Hướng dẫn thực hành chuyên khoa YHCT & PHCN				
1	Hồ Duy Thương	BS Thạc sỹ	000038/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh YHCT/ Phục hồi	

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
				chức năng	
2	Phạm Thị Kim Dung	Bác sỹ	0005682/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh YHCT, PHCN	
3	Lê Mỹ Linh	Bác sỹ	0005684/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN	
X	Hướng dẫn thực hành Điều dưỡng				
1	Phan Thị Hồng Thắm	Cử nhân điều dưỡng	0002105/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
2	Nguyễn Thị Vinh	Cử nhân điều dưỡng	0002458/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
3	Nguyễn Thị Hoài	Cử nhân điều dưỡng	0002140/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
4	Nguyễn Thị Tú	Cử nhân điều dưỡng	0002139/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng Đại học	
5	Nguyễn Thị Như Na	Cử nhân điều dưỡng	0002119/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
6	Lê Thị Xuân	Cao đẳng điều dưỡng	0002080/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Cao đẳng	
7	Phạm Thị Hoa	Cử nhân điều dưỡng	0005722/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
8	Trần Thị Lệ Hằng	Cử nhân điều dưỡng	0002106/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ Điều dưỡng hạng III	
9	Phạm Thị phương Lan	Cử nhân Điều dưỡng	0002125/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
10	Đặng Duy Anh	Cử nhân Điều dưỡng	0006233/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
11	Hoàng Thị Hằng	Cử nhân Điều dưỡng	0002459/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
12	Dương Quang Đức	Cao đẳng điều dưỡng	0002208/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Cao đẳng	
13	Nguyễn Văn Anh	Cử nhân Điều dưỡng	0004838/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng Đại học	
14	Trịnh Thị Lý	Cử nhân Điều dưỡng	000308/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng hạng III	
XI	Hướng dẫn thực hành Xét nghiệm Y học				

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	CCHN	Phạm vi hành nghề	Ghi chú
1	Lê Thị Thủy Dung	Kỹ thuật viên	0002688/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm Y học	
2	Hà Thị Thành	Kỹ thuật viên	002138/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm đại học	
3	Trần Thị Bích Ngọc	Kỹ thuật viên	002107/HT-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm đại học	
XII	Hướng dẫn thực hành Hình ảnh Y học				
1	Lê Văn Tuấn	BS CKI	0002081/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh CK CDHA	
2	Ngô Hồng Khang	KTV	00011009NA-CCHN	KTV CDHA	
3	Phạm Thanh Đức	KTV	0006560/HT-CCHN	KTV CDHA	
XIII	Hướng dẫn thực hành Hộ sinh				
1	Nguyễn Thị Huyền Diệu	Cử nhân Điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản	0002721/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ điều dưỡng chuyên ngành Phụ sản	
2	Nguyễn Thị Phương Thảo	Hộ sinh cao đẳng	0002073/HT-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ hộ sinh trung cấp	
XIV	Hướng dẫn thực hành Phục hồi chức năng (Kỹ thuật Y)				
1	Hồ Duy Thương	BS Thạc sỹ	000038/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh YHCT/ Phục hồi chức năng	
2	Phạm Thị Kim Dung	Bác sỹ	0005682/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh YHCT, PHCN	
3	Lê Mỹ Linh	Bác sỹ	0005684/HT-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng YHCT; PHCN	

DANH SÁCH
Người thực hành khám bệnh, chữa bệnh

1. Tên cơ sở hướng dẫn thực hành khám bệnh, chữa bệnh. Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân
2. Địa chỉ: Số 68, đường Nguyễn Du, thị trấn Tiên Điền, huyện Nghi Xuân, Hà Tĩnh;
3. Danh sách người thực hành khám bệnh, chữa bệnh.

STT	Họ và tên	Thời gian đăng ký thực hành tại cơ sở thực hành
1	Phan Thị Ngọc Mai	18/01/2023
2	Hà Thị Quỳnh Giang	10/7/2022
3	Hồ Thị Huyền	19/7/2023
4	Phan Trung Hiếu	01/10/2023
5	Nguyễn Hoàng Hải	18/8/2023
6	Hà Đức Anh	17/7/2023
7	Nguyễn Thị Thương	25/3/2024
8	Nguyễn Lê Đức	13/5/2024
9	Nguyễn Thị Nhật Linh	01/9/2023

Nghi Xuân, ngày 20 tháng 5 năm 2024



Lê Việt Hùng